

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo
ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc trình độ tiến sĩ
của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 26/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ
v/v thành lập Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào
tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và
Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm
định và ban hành chương trình chương trình đào tạo các trình độ của Giáo dục đại
học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐT ngày 27/10/2022 của Hội đồng Trường
ĐHSP Nghệ thuật TW về việc ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động Trường ĐHSP
Nghệ thuật TW và Nghị quyết số 08/NQ-ĐHSPNTTW-HĐT ngày 05/6/2023 về việc
sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường ĐHSP Nghệ thuật TW;

Căn cứ Kết luận của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Lý luận
và phương pháp dạy học âm nhạc trình độ tiến sĩ;

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chương trình đào tạo ngành Lý luận và phương pháp dạy học
âm nhạc trình độ tiến sĩ của Trường ĐHSP Nghệ thuật TW theo Thông tư 17/2021/TT
-BGDĐT.

(Chương trình đào tạo kèm theo quyết định này)

Điều 2. Chương trình đào tạo tại Điều 1 áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ
năm 2023.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng phòng Đào tạo, các phòng chức năng, các đơn vị
hữu quan của Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- HĐT (để bc);
- Ban Giám hiệu (để bc);
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT; ĐT (06).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
[Chữ ký]
PGS. TS. Lê Vinh Hưng

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc
Mã số: 9140111

PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Một số thông tin về chương trình đào tạo

- Tên ngành đào tạo:
 - + Tiếng Việt: *Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc*
 - + Tiếng Anh: Music Teaching Theory and Methods
- Mã số ngành đào tạo: 9140111
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
- Thời gian đào tạo: 36 tháng
- Tên văn bằng sau tốt nghiệp:
 - + Tiếng Việt: *Tiến sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc*
 - + Tiếng Anh: PhD in Music Teaching Theory and Methods
- Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
- Thời gian thiết kế/điều chỉnh chương trình đào tạo: 2023
- Căn cứ xây dựng CTĐT:
 - + Căn cứ Thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;
 - + Căn cứ Thông tư 17/2017/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
 - + Căn cứ Quyết định số 1873/QĐ-ĐHSPNTTW ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

PHẦN II: MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo các nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành sư phạm âm nhạc; hiểu biết sâu về nghệ thuật âm nhạc và nội dung liên quan tới các ngành như văn hóa, xã hội, khoa học nhân văn...;

Đào tạo các nhà khoa học có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo; khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học về lý luận và phương pháp thực hành âm nhạc nhằm mục tiêu *”phát triển nền văn hóa âm nhạc Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*.

Đào tạo các nhà khoa học có khả năng giảng dạy những vấn đề về lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu và trình độ cao; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; biên soạn sách chuyên khảo, sách tham khảo, chương trình đào tạo, giáo trình...

Đào tạo các nhà khoa học đảm nhiệm được các vị trí khác trong hoạt động âm nhạc như: chuyên gia chuyên ngành nghệ thuật âm nhạc, quản lý công tác giáo dục - đào tạo âm nhạc, nhà phê bình - lý luận âm nhạc,...

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức

Có hiểu biết sâu sắc về xã hội, văn hóa và con người, luôn trau dồi thế giới quan khoa học, nhân sinh quan đúng đắn, có tư duy khoa học; có kiến thức vững vàng về âm nhạc và sư phạm âm nhạc, về các môn học trong hệ thống lý thuyết âm nhạc và văn hóa âm nhạc, nắm vững các kỹ năng âm nhạc;

Là nhà giáo dục âm nhạc có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo; có khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học về lý luận và phương pháp thực hành âm nhạc; có khả năng chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, chủ trì và lãnh đạo nhóm nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc; ...

Có năng lực, kinh nghiệm sư phạm với những kiến thức về dạy học âm nhạc và giáo dục thẩm mỹ; có khả năng giảng dạy những vấn đề về lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu có trình độ cao ở bậc Đại học và Sau đại học; có khả năng hướng dẫn sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh và có khả năng biên soạn chương trình đào tạo, sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình...

Là chuyên gia có thể đảm nhiệm được các vị trí khác trong hoạt động âm nhạc như: nghệ thuật âm nhạc, quản lý công tác giáo dục - đào tạo âm nhạc, nhà phê bình - lý luận âm nhạc...

2.2. Về kỹ năng

Sau khi tốt nghiệp, người học có các kỹ năng thành thực trong việc áp dụng lý luận và phương pháp dạy học (PPDH) Âm nhạc vào thực tiễn giảng dạy về lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu cho Đại học, sau đại học; kỹ năng tổ chức, xây dựng, hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học âm nhạc tại các cơ sở đào tạo; kỹ năng tổ chức quản lý hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên; kỹ năng chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp về khoa học giáo dục âm nhạc; biên soạn chương trình, sách tham khảo, giáo trình...; kỹ năng quản lý công tác giáo dục - đào tạo âm nhạc, phê bình - lý luận âm nhạc...

2.3. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm

Có khả năng tự chủ và chịu trách nhiệm để tự học, tự nghiên cứu suốt đời; say mê công tác nghiên cứu khoa học, công tác giảng dạy; có quan điểm thái độ lao động khoa học nghiêm túc, gắn bó nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc với đời sống xã hội; biết yêu mến, trân trọng và luôn định hướng nghiên cứu nhằm phát huy di sản văn hóa, âm nhạc dân tộc và thế giới. Có ý thức trách nhiệm cao trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, trong lối sống, đạo đức, tác phong của người giáo viên, người trí thức giáo dục nghệ thuật.

PHẦN III. CHUẨN ĐẦU VÀO VÀ THÔNG TIN TUYỂN SINH

1. Chuẩn đầu vào:

1.1. Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải có các điều kiện sau

- Có bằng thạc sĩ đúng với chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc. Trường hợp chưa có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên, ngành đúng với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp hoặc chuyên ngành gần với chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, phải học bổ sung các môn học hay học phần do Trường ĐHSP Nghệ thuật TW quy định.

- Lý lịch bản thân rõ ràng, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Được cơ quan quản lý nhân sự (nếu là người đã có việc làm) giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ Tiến sĩ. Nếu người dự thi là cán bộ, công nhân, viên chức cơ quan nhà nước phải có quyết định cử đi học. Người chưa có việc làm phải được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và không vi phạm pháp luật.

1.2. Người dự tuyển phải đạt được các yêu cầu sau

- Có một bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do chọn lựa lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do chọn cơ sở đào tạo; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn...

- Có đề cương nghiên cứu và trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng tuyển sinh Sau Đại học Trường ĐHSP Nghệ thuật TW. Đề tài đảm bảo tính thiết thực, có sáng tạo...

- Có hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Những người giới thiệu phải có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a. Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp.
- b. Năng lực hoạt động chuyên môn.
- c. Phương pháp làm việc.
- d. Khả năng nghiên cứu.
- e. Khả năng làm việc theo nhóm.
- f. Điểm mạnh và điểm yếu của người dự tuyển.
- g. Triển vọng phát triển về chuyên môn.
- h. Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

- Ưu tiên các ứng cử viên có bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong danh mục của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước quy định.

1.3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ

1.3.1. Người dự tuyển phải có một trong các chứng chỉ hoặc văn bằng ngoại ngữ sau đây:

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài.

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

1.3.2. Căn cứ yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, Thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định ngoại ngữ đối với từng chuyên ngành, kể cả ngoại ngữ thứ hai cho người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ chuyên ngành ngoại ngữ.

2. Thông tin tuyển sinh

2.1. Hình thức tuyển sinh

- *Xét tuyển đối với thí sinh có đã tốt nghiệp trình độ thạc sĩ*

- *Xét tuyển kết hợp thí sinh tốt nghiệp trình độ đại học.*

Các môn thi:

+ Môn kiến thức cơ sở ngành: Kiến thức âm nhạc tổng hợp

+ Môn chuyên ngành: Năng lực hoạt động âm nhạc

2.2. Dự kiến quy mô tuyển sinh: 20 nghiên cứu sinh/1 năm

2.3. Thời gian đào tạo

Thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ đối với người có bằng thạc sĩ là 3 năm tập trung liên tục, đối với người có bằng đại học là 4 năm tập trung liên tục.

PHẦN IV: CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mã CDR	Chi tiết
	CDR - Kiến thức
KT1 6	Vận dụng sáng tạo các kiến thức cơ sở và chuyên ngành để phát triển năng lực nghiên cứu khoa học âm nhạc và giáo dục âm nhạc gắn liền với những nghiên cứu chuyên sâu dựa trên chuyên môn Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.
KT2 3	Phân tích và tổng hợp được các kiến thức về sự phạm âm nhạc để áp dụng vào dạy học âm nhạc và giáo dục thẩm mỹ; dạy học những vấn đề về lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu ở trình độ cao của bậc Đại học và Sau đại học
KT3 5	Đánh giá được kiến thức liên quan đến âm nhạc và sự phạm âm nhạc, các môn học trong hệ thống lý thuyết âm nhạc và văn hóa âm nhạc.
KT4 6	Sáng tạo trong nghiên cứu độc lập, phát hiện và giải quyết được những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học về lý luận và phương pháp thực hành âm nhạc
KT5	Đánh giá được các đề tài các cấp nghiên cứu khoa học về giáo dục âm nhạc

4	
KT6 4	Đánh giá được chương trình đào tạo, sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình...
	CDR –Kỹ năng
KN1 5	Thành thực kỹ năng áp dụng các kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học (PPDH) âm nhạc vào thực tiễn giảng dạy về lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu cho Đại học, sau đại học.
KN2 5	Thành thực các kỹ năng về tổ chức, xây dựng, hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học, PPDH âm nhạc tại các cơ sở đào tạo; kỹ năng tổ chức quản lý hoạt động nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên.
KN3 3	Chuẩn hóa các kỹ năng liên quan đến công việc chuyên môn bằng ngoại ngữ, tin học dựa trên chuyên môn Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.
KN4 5	Thành thực các kỹ năng thực hành nghề, kỹ năng dạy học âm nhạc ở các cấp học, các cơ sở đào tạo âm nhạc phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp đào tạo âm nhạc và sư phạm âm nhạc.
KN5 5	Thành thực các kỹ năng nghiên cứu khoa học âm nhạc và giáo dục âm nhạc một cách độc lập gắn liền với những nghiên cứu chuyên sâu dựa trên chuyên môn Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.
KN6 4	Phối hợp được các kỹ năng chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp về khoa học giáo dục âm nhạc; biên soạn chương trình, sách tham khảo, giáo trình... để có khả năng học tập và nghiên cứu suốt đời.
	CDR – Mức tự chủ và trách nhiệm
TC1 5	Tự chủ và chịu trách nhiệm để tự học, tự nghiên cứu suốt đời
TC2 5	Tự chịu trách nhiệm cá nhân trước những kết luận mang tính chuyên gia về các vấn đề phức tạp của chuyên môn, nghiệp vụ trong PPDH âm nhạc và giáo dục âm nhạc
TC3 4	Bảo vệ được quan điểm cá nhân về những kết luận chuyên môn về giáo dục âm nhạc.

TC4 3	Cải tiến được những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn giáo dục âm nhạc hoặc cải tiến công việc do mình quản lý, tư vấn thuộc lĩnh vực giáo dục âm nhạc.
TC5 5	Tự chịu trách nhiệm cá nhân trước những quyết định phương hướng phát triển nhiệm vụ công việc được giao; xây dựng, thẩm định kế hoạch, phát huy trí tuệ tập thể trong quản lý và hoạt động chuyên môn.
TC6 5	Tự chịu trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, bảo vệ nền văn hóa dân tộc; trong lối sống, đạo đức của người giáo viên, người trí thức giáo dục nghệ thuật.

PHẦN V. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Làm công tác giảng dạy âm nhạc tại các trường phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học.
- Làm công tác nghiên cứu ở các tổ chức, cơ quan về âm nhạc, các cơ sở đào tạo đặc biệt hoặc ở xã hội trong và ngoài nước về lĩnh vực âm nhạc, Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.
- Làm những công việc liên quan đến những vấn đề khác nhau thuộc khối văn hóa nghệ thuật.

PHẦN VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Âm nhạc, người học có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu nâng cao ở các trình khác gần với chuyên ngành Lý luận và PPDH âm nhạc.
- Khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo; khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học với tư cách là nhà khoa học có trình độ Tiến sĩ về lý thuyết và năng lực thực hành sư phạm âm nhạc; hiểu biết sâu sắc về nghệ thuật âm nhạc và nội dung liên quan tới các ngành như văn hóa, xã hội, khoa học nhân văn...;
- Khả năng tham gia đào tạo với đủ tư cách là giảng viên giảng dạy cao học, đại học về những vấn đề lý thuyết, thực hành âm nhạc chuyên sâu ở trình độ cao; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho sinh viên và học viên; biên soạn sách chuyên khảo, tham khảo, chương trình đào tạo, giáo trình... và chủ nhiệm các công trình NCKH các cấp.

- Có khả năng đảm nhiệm được các vị trí khác trong hoạt động âm nhạc , văn hóa nghệ thuật như: chuyên gia chuyên ngành nghệ thuật âm nhạc, quản lý công tác giáo dục – đào tạo âm nhạc, nhà phê bình – lý luận âm nhạc...

PHẦN VII: MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Các học phần trong chương trình đào tạo	Chuẩn đầu ra																	
	Kiến thức						Kỹ năng						Năng lực tự chủ và trách nhiệm					
	Từ 3 đến 6						Từ 3 đến 5						Từ 3 đến 5					
	K T1	K T2	KT 3	KT 4	KT 5	KT 6	K N1	K N2	K N3	K N4	K N5	KN6	TC 1	TC 2	TC 3	TC4	TC 5	TC6
1. Các học phần bổ sung																		
1.1. Đối với NCS có bằng thạc sĩ ngành gần																		
Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5	5	4	5	5	4	3		
Tâm lý học giáo dục nghệ thuật		3	5		4				3	5	5		5	5	4	3		
Phương pháp dạy học chuyên ngành	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5	5	4	5	5	4	3		
Phân tích tác phẩm âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3	6	
Lý luận dạy học	6	3	5	6	4	4					5	4	5	5	4	3	6	
Thực tế chuyên môn	6	3	5	6			5	5		5			5	5	4	3		

1.2 Đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ																		
Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5	5	4	5	5	4	3		
Tâm lý học giáo dục nghệ thuật		3	5		4				3	5	5		5	5	4	3		
Phương pháp dạy học chuyên ngành	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5	5	4	5	5	4	3		
Lý luận dạy học	6	3	5	6	4	4					5	4	5	5	4	3		
Nghệ thuật đương đại	6	3	5	6			5	5		5			5	5	4	3		
Phân tích tác phẩm âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3		
Hòa thanh	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3		
Thực tế chuyên môn	6	3	5	6			5	5		5			5	5	4	3		
Chỉ huy hợp xướng	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3		
Âm nhạc truyền thống Việt Nam	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3		

2. Các học phần và chuyên đề trong đào tạo Tiến sĩ																			
2. 1. Các học phần bắt buộc																			
Giáo dục âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5		5							5	5	
Phương pháp nghiên cứu chuyên ngành	6	3	5	6	4	4	5	5		5	5	4	5	5	4	3			
2.2. Các học phần tự chọn																			
Lý luận về âm nhạc cổ truyền Việt Nam	6	3	5	6	4	4	5	5		5							5	5	
Lý luận về phương pháp dạy học thanh nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3			
Phương pháp dạy học nhạc cụ	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3			
Lý luận và phê bình âm nhạc	6	3	5	6	4		5	5		5			5	5	4	3			
Phương pháp dàn dựng chương trình âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5		5			5	5	4	3			
2.3. Các chuyên đề																			
Giáo dục âm nhạc trong bối cảnh toàn cầu hóa	6	3	5	6	4		5	5	3	5			5	5	4	3			

Giáo dục thẩm mỹ âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5			5	5	4	3		
Giáo dục âm nhạc cộng đồng	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5			5	5	4	3		
Giáo dục âm nhạc ở trường phổ thông	6	3	5	6	4	4	5	5	3	5			5	5	4	3		
Lịch sử giáo dục âm nhạc Việt Nam	6	3	5	6	4	4	5		3	5			5	5	4	3		
Quá trình sáng tạo trong giáo dục âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5		3	5			5	5	4	3		
Phương pháp nghiên cứu âm nhạc dân tộc học Việt Nam	6	3	5	6	4	4	5				5	4	5	5	4	3		
Xã hội học âm nhạc	6	3	5	6	4	4	5				5	4	5	5	4	3		
Những vấn đề của âm nhạc cổ truyền Việt Nam	6	3	5	6	4	4	5				5	4	5	5	4	3		
Âm nhạc đương đại Việt Nam và thế giới	6	3	5	6	4	4	5			5			5	5	4	3		
3. Nghiên cứu khoa học và luận án																		

<i>3.1 Tiểu luận tổng quan</i>	6		5	6	4		5	5			5	4	5	5	4	3		
<i>3.2. Chuyên đề 1</i>	6		5	6	4		5	5			5	4					5	5
<i>3.3. Chuyên đề 2</i>	6		5	6	4		5	5			5	4					5	5
<i>3.4. Chuyên đề 3</i>	6		5	6	4		5	5			5	4					5	5
<i>3.5. Luận án</i>	6	3	5	6	4	4	5	5			5	4					5	5

PHẦN VII: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tóm tắt yêu cầu chương trình đào tạo

Tổng số tín chỉ phải tích lũy

- Tổng số tín chỉ đối với NCS không học bổ sung kiến thức: 110

- Tổng số tín chỉ đối với NCS học bổ sung kiến thức: 122

1.1. Các học phần bổ sung

- Tổng số tín chỉ đối với NCS có bằng thạc sĩ: 20 TC

- Tổng số tín chỉ đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ: 30 TC

1.2. Các học phần và chuyên đề tiến sĩ

2.1. Các học phần (10 tín chỉ)

2.1.2. Các học phần bắt buộc: 04 tín chỉ

2.1.2. Các học phần tự chọn: 6/10 tín chỉ (Chọn 3/5 học phần)

2.2. Các chuyên đề: 06/20 TC

1.3. Nghiên cứu khoa học và luận án

3.1. Tiểu luận tổng quan: 04 TC

3.2. Ba chuyên đề của luận án: 12 TC

3.3. Luận án: 60 TC

2. Cấu trúc chương trình đào tạo

Số TT	Mã số	Học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ			Học phần tiền quyết	Ghi chú
				Giảng lý thuyết	Hướng dẫn học tập	Tự học, tự nghiên cứu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
I		Các học phần bổ sung						

I.1	Đối với NCS có bằng thạc sĩ ngành gần		20					
1	SGS3118	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc	3	40	5	105	Không	
2	SGS3102	Tâm lý giáo dục nghệ thuật	2	25	5	70	Không	
3	SGS3119	Phương pháp dạy học chuyên ngành	3	40	5	105	Không	
4	SGS3120	Phân tích tác phẩm âm nhạc	3	35	10	105	Không	
5	SGS3101	Lý luận dạy học	3	35	10	105	Không	
6	SGS3107	Thực tế chuyên môn	6	10	80	210	Không	
I.2	Đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ		30					
1	SGS3118	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục âm	3	40	5	105	Không	
2	SGS3102	Tâm lý giáo dục nghệ thuật	2	25	5	70	Không	
3	SGS3119	Phương pháp dạy học chuyên ngành	3	40	5	105	Không	
4	SGS3101	Lý luận dạy học	3	35	10	105	Không	
5	SGS3103	Nghệ thuật đương đại	3	35	10	105	Không	
6	SGS3120	Phân tích tác phẩm âm nhạc	3	35	10	105	Không	
7	SGS3104	Hòa thanh	2	25	5	70	Không	

8	SGS3107	Thực tế chuyên môn	6	10	80	210	Không	
9	SGS3110	Âm nhạc truyền thống Việt Nam	3	35	10	105	Không	
10	SGS3108	Chỉ huy hợp xướng	2	5	25	70	Không	
II	Các học phần và chuyên đề							
II.1	Các học phần		10					
	* Học phần bắt buộc		4					
1	SGS4101	Giáo dục âm nhạc	2	25	5	70	Không	
2	SGS4102	Phương pháp nghiên cứu chuyên ngành	2	25	5	70	Không	
	* Học phần tự chọn (3/5 học phần)		6/1 0					
1	SGS4103	Lý luận về âm nhạc cổ truyền Việt Nam	2	25	5	70	Không	
2	SGS4104	Lý luận về phương pháp dạy học thanh nhạc	2	25	5	70	Không	
3	SGS4105	Phương pháp dạy học nhạc cụ	2	25	5	70	Không	
4	SGS4106	Lý luận và phê bình âm nhạc	2	25	5	70	Không	
5	SGS4107	Phương pháp dàn dựng chương trình âm nhạc	2	25	5	70	Không	
II.2.	Các chuyên đề		6/2 0					

1	SGS4108	Giáo dục âm nhạc trong bối cảnh toàn cầu hóa	2	25	5	70	Không	
2	SGS4109	Giáo dục thẩm mỹ âm nhạc	2	25	5	70	Không	
3	SGS4110	Giáo dục âm nhạc cộng đồng	2	25	5	70	Không	
4	SGS4111	Giáo dục âm nhạc ở trường phổ thông	2	25	5	70	Không	
5	SGS4112	Lịch sử giáo dục âm nhạc Việt Nam	2	25	5	70	Không	
6	SGS4113	Quá trình sáng tạo trong giáo dục âm nhạc	2	25	5	70	Không	
7	SGS4114	Phương pháp nghiên cứu âm nhạc dân tộc học Việt	2	25	5	70	Không	
8	SGS4115	Xã hội học âm nhạc	2	25	5	70	Không	
9	SGS4116	Những vấn đề của âm nhạc cổ truyền Việt Nam	2	25	5	70	Không	
10	SGS4117	Âm nhạc đương đại Việt Nam và thế giới	2	25	5	70	Không	
III	Nghiên cứu khoa học và luận án tiến sĩ		76					
1	SGS4118	<i>Tiểu luận tổng quan</i>	4					
2	SGS4119	<i>Chuyên đề 1</i>	4					
3	SGS4120	<i>Chuyên đề 2</i>	4					
4	SGS4121	<i>Chuyên đề 3</i>	4					
5		<i>Luận án</i>	60					

Tổng số	Chương trình đối với đầu vào đại học	12 2					
	Chương trình đối với đầu vào thạc sĩ ngành gần	11 2					
	Chương trình đối với đầu vào thạc sĩ ngành đúng	92					